

Số: 2024 /LĐTBXH-KHTC
V/v xây dựng dự toán ngân sách trung
ương thực hiện Pháp lệnh ưu đãi NCC
với cách mạng năm 2022 và kế hoạch
tài chính – NSNN 03 năm 2022-2024

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2021

Kính gửi: Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội
các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Luật ngân sách nhà nước; Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 quy định chi tiết lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm; căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP; số 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017 hướng dẫn lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm.

Để đảm bảo thời gian xây dựng và tổng hợp dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024, Bộ hướng dẫn Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố xây dựng dự toán ngân sách trung ương thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi Người có công với cách mạng năm 2022 và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024 như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước năm 2021

- Tình hình biến động tăng, giảm đối tượng và số đối tượng thực tế hiện đang hưởng các chế độ trợ cấp 6 tháng đầu năm và dự kiến thực hiện cả năm 2021.
- Tình hình triển khai phân bổ, giao dự toán và thực hiện dự toán NSNN 6 tháng đầu năm và dự kiến cả năm 2021 kinh phí thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; kết quả thực hiện; những khó khăn, vướng mắc và đề xuất biện pháp xử lý.
- Thực hiện các kết luận, kiến nghị của các cơ quan chức năng thanh tra, kiểm toán trong quản lý kinh phí thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.
- Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện và những khó khăn, vướng mắc trong quá thực hiện các nhiệm vụ, cơ chế, chính sách và chế độ chi tiêu; đồng thời kiến nghị những giải pháp khắc phục.

II. Xây dựng dự toán năm 2022

1. Kinh phí chi trả trợ cấp thường xuyên:

Kinh phí chi trả trợ cấp hàng tháng và các khoản trợ cấp 1 lần theo chế độ thường xuyên: Căn cứ Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi

hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng và các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đối với các đối tượng; căn cứ đối tượng hưởng chính sách ưu đãi từ ngày 01/7/2021 theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020 và tình hình quản lý đối tượng thực tế tại địa phương tại thời điểm báo cáo để xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng năm 2022; mức trợ cấp, phụ cấp căn cứ theo Nghị định số 58/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng; trường hợp có Nghị định mới của Chính phủ thì cập nhật theo quy định của Nghị định mới.

2. Kinh phí chi trả trợ cấp 1 lần

Xây dựng dự toán thực hiện trên cơ sở số hồ sơ của đối tượng còn tồn đọng, tiến độ duyệt hồ sơ và các định mức chi trả theo quy định hiện hành và dự kiến số đối tượng mới, kinh phí thực hiện các chế độ trợ cấp 1 lần theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các Nghị định của Chính phủ.

3. Kinh phí chi trả chế độ ưu đãi khác

3.1. Đối với kinh phí chi trả trang cấp dụng cụ chỉnh hình, phương tiện trợ giúp: căn cứ vào đối tượng, niên hạn cấp phát, mức chi trang cấp dụng cụ chỉnh hình và phương tiện trợ giúp để xây dựng dự toán theo quy định.

3.2. Kinh phí điều trị - điều dưỡng:

- Kinh phí điều trị: căn cứ đối tượng người có công đang được nuôi dưỡng, điều trị tại Trung tâm để làm cơ sở tính toán kinh phí hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại cơ sở; thuốc đặc trị và các điều trị đặc biệt khác không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế.

- Kinh phí điều dưỡng: căn cứ chế độ điều dưỡng theo quy định và dự kiến cơ cấu điều dưỡng tập trung và điều dưỡng tại gia đình để xây dựng dự toán kinh phí thực hiện điều dưỡng đảm bảo tất cả các đối tượng đến niên hạn đều được hưởng chế độ điều dưỡng theo quy định.

4. Chi công việc phục vụ thực hiện chính sách ưu đãi

4.1. Kinh phí hỗ trợ hoạt động thường xuyên của cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công và thân nhân:

- Báo cáo số Trung tâm thực hiện công tác nuôi dưỡng, điều dưỡng (trong đó nêu rõ quy mô của các cơ sở thực hiện công tác điều dưỡng tập trung: số giường điều dưỡng, tổng số lượt điều dưỡng có thể thực hiện trong năm).

- Kinh phí hỗ trợ chi hoạt động phục vụ công tác nuôi dưỡng người có công tập trung: căn cứ số đối tượng người có công với cách mạng đang được nuôi dưỡng, điều trị tập trung tại Trung tâm để xây dựng dự toán theo quy định.

- Kinh phí hỗ trợ chi phí điện, nước và chi văn hóa văn nghệ, thể thao phục vụ công tác điều dưỡng tập trung: Căn cứ cơ cấu điều dưỡng tập trung và mức chi để xây dựng dự toán theo quy định

4.1. Kinh phí chi công tác quản lý:

Căn cứ các nhiệm vụ quản lý kinh phí, quản lý đối tượng tại địa phương và các quy định hiện hành để xây dựng dự toán đảm bảo thực hiện các công việc theo quy định.

4.3. Chi công tác cải tạo, nâng cấp, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ; các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công với cách mạng; kho lưu trữ hồ sơ người có công với cách mạng và việc mua sắm tài sản theo kế hoạch năm phục vụ công tác quản lý đối tượng, hồ sơ, quản lý tài chính, kế toán và tổ chức thực hiện chi trả; mua sắm tài sản phục vụ công tác nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công với cách mạng.

Căn cứ Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí để thực hiện sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất, Bộ hướng dẫn Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố thực hiện đối với các nội dung đề xuất kinh phí thực hiện từ nguồn vốn thường xuyên thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng như sau:

4.3.1. Về lập dự toán:

a. Đối với kinh phí sửa chữa, cải tạo: thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 4 Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18/9/2017. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng trong đó có đề xuất kinh phí sửa chữa, cải tạo phải đảm bảo đầy đủ hồ sơ theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 4 Thông tư số 92/2017/TT-BTC. Kế hoạch sửa chữa, cải tạo phải chi tiết đến từng công trình, công việc cụ thể; đồng thời, sắp xếp thứ tự ưu tiên các hạng mục, công trình bị hư hỏng do ảnh hưởng của bão lụt, thiên tai cần sửa chữa gấp; hạng mục, công trình hoàn thành nhưng chưa bố trí đủ vốn; công trình đang triển khai dở dang; các công trình ghi công liệt sĩ của các xã, huyện mới chia tách hoặc chưa được hỗ trợ.

b. Đối với kinh phí mua sắm: kế hoạch hoặc dự án mua sắm được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương.

Văn bản/ quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền ở địa phương phải đảm bảo đúng phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định của pháp luật hiện hành; các địa phương không đủ hồ sơ được cấp có thẩm quyền phê duyệt sẽ không được tổng hợp chung vào dự toán ngân sách thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng của Bộ.

4.3.2. Phân bổ dự toán:

a. Bộ sẽ rà soát, xây dựng phương án phân bổ dự toán cải tạo, sửa chữa và mua sắm đối với các nhiệm vụ chi ngân sách đã được tổng hợp theo hướng dẫn tại khoản 4.3.1 của công văn này (*trừ trường hợp các nguyên nhân bất khả kháng như: thiên tai, bão lũ, hỏa hoạn hoặc các nguyên nhân khách quan bất khả kháng khác*).

b. Đối với kinh phí sửa chữa, cải tạo: thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 4 Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18/9/2017.

Hồ sơ tài liệu gửi về Bộ phải đảm bảo:

- Đối với công trình sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng có chi phí thực hiện dưới 500 triệu đồng, tài liệu bao gồm: văn bản phê duyệt của cấp có thẩm quyền (*Tên công trình, mục tiêu sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng*); sự cần thiết, lý do thực hiện; dự toán công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đối với công trình sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng có chi phí thực hiện từ 500 triệu đồng trở lên: ngoài các tài liệu theo quy định đối với các công trình có chi phí thực hiện dưới 500 triệu đồng nêu trên phải có quyết định phê duyệt dự án sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng kèm theo dự án (hoặc quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật kèm theo báo cáo kinh tế kỹ thuật đối với công trình chỉ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật).

c. Đối với kinh phí mua sắm: văn bản phê duyệt kế hoạch hoặc dự án mua sắm của cấp có thẩm quyền.

Văn bản/ quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền ở địa phương phải đảm bảo đúng phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định của pháp luật hiện hành. Thời hạn gửi văn bản/quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền về Bộ trước 15/12 để tổng hợp chung.

Trường hợp không có hồ sơ hoặc hồ sơ gửi về Bộ không đảm bảo thời hạn yêu cầu tại khoản 4.3.2 của công văn này sẽ không được tổng hợp phân bổ dự toán; trong năm có phát sinh nhu cầu sửa chữa, cải tạo hoặc mua sắm tài sản, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố sắp xếp trong phạm vi dự toán được giao (hoặc bố trí từ ngân sách địa phương) để thực hiện theo quy định; đối với kinh phí sửa chữa, cải tạo thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 4 Thông tư số 92/2017/TT-BTC.

III. Xây dựng kế hoạch tài chính – NSNN 03 năm 2022-2024

1. Yêu cầu lập kế hoạch

Theo quy định tại Luật NSNN năm 2015, Nghị định số 45/2017/NĐ-CP và Thông tư số 69/2017/TT-BTC đảm bảo các yêu cầu sau:

Căn cứ kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2021-2023 đã xây dựng; các chế độ ưu đãi mới ban hành theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020 và dự toán kinh phí thực hiện năm 2022 để xây dựng kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2022-2024 kinh phí thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. Trường hợp nhu cầu chi của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trong các năm 2022-2024 tăng, giảm mạnh so với dự toán năm 2021 đã được giao và ước thực hiện năm 2021, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố thuyết minh, giải trình cụ thể nội dung tăng, giảm.

Việc lập, báo cáo, tổng hợp và trình kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024 được tiến hành đồng thời với quá trình lập dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, sử dụng số dự kiến dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022 làm cơ sở xác định kế hoạch chi NSNN cho 02 năm 2023 và năm 2024.

2. Lập kế hoạch chi NSNN 03 năm 2022-2024

- Kế hoạch chi ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố được lập trên cơ sở dự kiến dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022.

- Lập kế hoạch phải đánh giá đầy đủ và phản ánh tình hình tăng, giảm đối tượng hưởng chế độ và có nhiệm vụ, công việc phát sinh theo quy định đề dự kiến và báo cáo nhu cầu kinh phí thực hiện.

- Trong quá trình xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố xác định chi tiết chi tiêu cơ

sở, chỉ tiêu mới của địa phương mình cho năm dự toán 2022 để làm căn cứ xác định chỉ tiêu cơ sở, chỉ tiêu mới và tổng hợp nhu cầu kinh phí trong kế hoạch chi năm 2023, năm 2024 (*Lưu ý: Thuyết minh đầy đủ đối với kế hoạch tài chính – NSNN 03 năm 2022-2024*).

Trường hợp Bộ Tài chính có hướng dẫn các nội dung mới trong việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024, Bộ sẽ hướng dẫn bổ sung để Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố cập nhật trong xây dựng dự toán năm 2022 và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024.

IV. Thời hạn báo cáo và điều kiện để tổng hợp dự toán

1. Thời hạn báo cáo dự toán

Yêu cầu các đồng chí Giám đốc Sở chỉ đạo các đơn vị chuyên môn khẩn trương xây dựng dự toán ngân sách trung ương thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng đầy đủ các nội dung chi; thuyết minh cụ thể làm căn cứ tổng hợp và phân bổ dự toán ngân sách năm 2022; tổng hợp kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024 theo các biểu mẫu (*kèm Công văn trên địa chỉ <http://www.molisa.gov.vn/Pages/VanBan/ChiDaoDieuHanh.aspx>*) và gửi về Bộ (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính, Cục Người có công) trước ngày **15/7/2021**, đồng thời gửi theo địa chỉ **email: phongkh@molisa.gov.vn**.

2. Điều kiện tổng hợp dự toán

Đối với các nội dung không đưa vào dự toán hoặc thuyết minh không đầy đủ, kịp thời sẽ không được tổng hợp và phân bổ dự toán theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính, điện thoại: 043.8.269.544) để được hướng dẫn, giải đáp./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- TT Nguyễn Bá Hoan (để b/cáo);
- Cục NCC (p/hợp t/hiện);
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH



Phạm Quang Phụng



THUYẾT MINH DỰ TOÁN NĂM 2022

1. Tình hình thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2021

- Báo cáo về tổng số đối tượng đang đang hưởng trợ cấp.
- Đánh giá tình hình thực hiện phân bổ, giao và chấp hành dự toán.
- Đánh giá, báo cáo việc thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành của Bộ.
- Thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán.
- Những khó khăn, vướng mắc trong quá thực hiện các nhiệm vụ, cơ chế, chính sách và chế độ chi tiêu; kiến nghị giải pháp khắc phục.

2. Xây dựng dự toán năm 2022

- Căn cứ đối tượng đang hưởng trợ cấp hàng tháng năm 2021 và dự kiến biến động tăng, giảm trong năm 2022 để dự toán kinh phí thực hiện.

- Kinh phí điều trị: Căn cứ số đối tượng đang được nuôi dưỡng, điều trị tập trung tại các Trung tâm (chi tiết từng loại đối tượng) để xây dựng dự toán kinh phí mua thuốc điều trị cho đối tượng.

- Kinh phí điều dưỡng: Căn cứ số đối tượng đến niên hạn hưởng chế độ điều dưỡng, căn cứ khả năng thực hiện điều dưỡng tập trung để xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí điều dưỡng tập trung và điều dưỡng tại gia đình.

- Kinh phí chi dụng cụ chỉnh hình và phương tiện trợ giúp: Rà soát, xây dựng dự toán theo chế độ, niên hạn cấp dụng cụ chỉnh hình và phương tiện trợ giúp của các đối tượng theo quy định.

- Kinh phí Hỗ trợ hoạt động của cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công: Báo cáo về quy mô hoạt động của các cơ sở thực hiện nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công, trong đó: Đối với các cơ sở nuôi dưỡng, báo cáo về cơ sở vật chất, tổng số đối tượng đang nuôi dưỡng tập trung (chi tiết từng loại đối tượng). Đối với các cơ sở điều dưỡng tập trung: Báo cáo về quy mô đầu tư, tổng số giường điều dưỡng, tổng số lượt điều dưỡng dự kiến trong năm.

- Kinh phí hỗ trợ chi phí điện, nước và chi văn hóa văn nghệ, thể thao phục vụ công tác điều dưỡng tập trung: Căn cứ cơ cấu điều dưỡng tập trung và mức chi để xây dựng dự toán theo quy định

- Kinh phí mộ - nghĩa trang liệt sĩ: Báo cáo tổng số mộ, nghĩa trang liệt sĩ, các công trình ghi công liệt sĩ đang quản lý; kế hoạch cải tạo, nâng cấp, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa mộ, nghĩa trang liệt sĩ, các công trình ghi công liệt sĩ; trong đó sắp xếp thứ tự ưu tiên: Các công trình đã hoàn thành, đưa vào sử dụng chưa bố trí đủ kinh phí; các công trình đang triển khai dở dang tiếp tục bố trí vốn để hoàn thành năm 2022; các công trình bị ảnh hưởng bão lụt, thiên tai cần sửa chữa gấp; các công trình tại địa bàn mới chia tách tái lập chưa được hỗ trợ kinh phí.

- Kinh phí chi công tác quản lý: Căn cứ nội dung chi và các nhiệm vụ quản lý kinh phí, quản lý đối tượng tại địa phương để xây dựng dự toán đảm bảo thực hiện các công việc theo quy định.

- Những kiến nghị, đề xuất khác (nếu có)/.